

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2024/DSST

Ngày: 24-7-2024

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Công Quyền.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Lâm Thúy Vi, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 113/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (viết tắt Ngân hàng Sacombank); trụ sở chính: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh B, chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Tây Ninh kiêm trưởng phòng giao dịch Hòa Thành; người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh B: Ông Huỳnh Hùng S, chức vụ: Phó phòng giao dịch Hòa Thành, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín; địa chỉ liên hệ: Số 57, đường Hùng Vương, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1973; địa chỉ: Số 492, khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIẾN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 3 năm 2024, quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín ông Huỳnh Hùng S trình bày:

Ngày 20/06/2022, ông Nguyễn Hữu T đã đề nghị với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín- PGD Hòa Thành (viết tắt là Ngân hàng Sacombank Hòa Thành) ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng (viết tắt là Hợp đồng). Ngày 27/06/2022, Ngân hàng Sacombank Hòa Thành phát hành thẻ tín dụng cho ông Nguyễn Hữu T, cụ thể như sau: Loại thẻ: Thẻ tín dụng nội địa Family; Số tài khoản thẻ: 3349176507; Hạn mức sử dụng: 50.000.000 đồng; Ngày lập bảng sao kê: ngày 15 hàng tháng; Lãi suất lúc phát hành thẻ: 31.20%/năm (2.6%/tháng) (Lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ và được Ngân hàng Sacombank niêm yết tại www.sacombank.com.vn).

Ngày 15/07/2022, ông Nguyễn Hữu T thực hiện giao dịch với số tiền 50.100.000 đồng. Theo sao kê chi tiết từ ngày 15/07/2022 đến ngày 16/07/2024, diễn biến khoản nợ như sau: Kỳ 15/05/2023 là kỳ cuối cùng mà ông T có thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Sacombank, kể từ kỳ 15/06/2023 ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Sacombank cho đến ngày 16/07/2024. Dư nợ cuối kỳ tại kỳ 15/05/2023 là 47.756.314 đồng. Tiền lãi trong hạn và phí trễ hạn trong các kỳ tháng 6; 7; 8; 9/2023 là 6.891.222 đồng. Kỳ 15/10/2023 là kỳ chính thức chuyển toàn bộ khoản nợ sang nợ xấu. Số tiền lãi quá hạn. Khoản lãi quá hạn từ kỳ 15/10/2023 đến 24/07/2024, phí liên quan là 23.655.914 đồng.

Tính đến ngày 24/07/2024, ông T còn nợ thẻ như sau: Dư nợ gốc: 47.756.314 đồng; Lãi trong hạn: 6.891.222 đồng; Lãi quá hạn: 23.655.914 đồng; Tổng cộng: 78.303.450 đồng, số làm tròn 78.303.000 đồng.

Ông T phải trả cho Ngân hàng Sacombank tổng số tiền là 78.303.000 đồng. Đồng thời ông T phải trả tiền lãi phát sinh sau ngày 24/07/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại đơn đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng.

Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông T nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Ông T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị hướng giải quyết: Căn cứ Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Sacombank đối với ông T. Buộc ông T thanh toán cho Ngân hàng Sacombank số tiền vốn vay theo Giấy đề

ngiht cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, tiền lãi tính đến ngày 24-7-2024 là 78.303.000 đồng và lãi suất đến khi tất nơ. Án phí dân sự sơ thẩm ông T phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị khác: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện Ngân hàng Sacombank yêu cầu ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1973; địa chỉ: Số 492, khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trả số tiền vốn vay và lãi suất tính đến ngày 24-7-2024 là 78.303.000 đồng. Đây là vụ kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành được quy định tại Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh S có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện: Ngân hàng Sacombank khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền vốn, tiền lãi tính đến ngày 24-7-2024 là 78.303.000 đồng và lãi suất tính đến khi trả hết nợ. Tài liệu, chứng cứ là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 2077847 ngày 20/6/2022, bảng tính lãi và các tài liệu, chứng cứ khác mà Ngân hàng Sacombank đã cung cấp cho Tòa án. Ông T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không lên Tòa án để hòa giải. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Sacombank là có căn cứ.

[4] Nhận xét, quan điểm và đề xuất nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành là có căn cứ.

[5] Về án phí: Ông T phải chịu 3.915.000 đồng án phí sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với ông Nguyễn Hữu T.

Buộc ông Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn vay, tiền lãi tính đến ngày 24-7-2024 là 78.303.000 (bảy mươi tám triệu ba trăm linh ba nghìn) đồng. Trong đó, tiền vốn vay là 47.756.000 (bốn mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn) đồng, tiền lãi

tính đến ngày 24-7-2024 là 30.547.000 (ba mươi triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 2077847 ngày 20/6/2022 mà các bên đã ký kết.

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Hữu T phải chịu 3.915.000 (ba triệu chín trăm mười lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín 1.710.000 (một triệu bảy trăm mười nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0010996 ngày 01-4-2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp .

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS. thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng

